

Thuận Nam, ngày 05 tháng 5 năm 2023

Số: 12/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023 và thụ lý bổ sung số 07/2023/TLST-BS ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S.

Địa chỉ: Số 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Đào Thị Đoan T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng S - Chi nhánh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào Thị Đoan T: ông Phạm Ngọc V, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ.

Cùng địa chỉ: Số 757 đường T, phường K, thành phố PR, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1969. Địa chỉ: thôn Lạc Nghiệp 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 2000

2. Chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1998

3. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1996

4. Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị P (đã chết), gồm: ông Nguyễn Văn A, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Thanh M, anh Nguyễn Văn D.

Cùng địa chỉ: thôn Lạc Nghiệp 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thỏa thuận thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại:

- Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng xác nhận bà Nguyễn Thị P đã chết năm 2020, không để lại di chúc. Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng xác nhận: Vợ chồng ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị P chỉ có 03 (ba) người con chung gồm: Nguyễn Văn Đô, Nguyễn Thị Thanh Mỹ, Nguyễn Thị Mỹ Liên. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị P không có con riêng, con nuôi nào khác. Cha mẹ của bà Nguyễn Thị P đã chết trước bà P.

- Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng xác nhận: Tính đến thời điểm ngày 27/4/2023 thì Phần di sản của bà Nguyễn Thị P trong khối tài sản là Thửa đất số 421, tờ Bản đồ số 28a xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đã được UBND huyện Thuận Nam cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 458322, số vào sổ cấp GCN: CH00525 ngày 28/7/2014 cấp cho hộ ông Nguyễn Văn A đứng tên, chưa được chia thừa kế. Hiện nay, trên Thửa đất số 421, tờ Bản đồ số 28a xã Cà Ná này có 01 căn nhà cấp 4 có diện tích 156 m² hiện đang do ông A và anh D, chị M, chị L đang cùng quản lý, sử dụng. Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L xác nhận không Aêu cầu chia di sản thừa kế của bà Nguyễn Thị P trong vụ án này.

- Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng có trách nhiệm liên đới để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng S thay cho bà Nguyễn Thị P chết để lại, theo Hợp đồng cho vay số LD 1813400232 ngày 14/05/2018; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/TTSD/LD1813400232 ngày 14/05/2019 mà vợ chồng ông A, bà P đã ký kết với Ngân hàng, trong phạm vi di sản do bà Nguyễn Thị P để lại chưa được chia trong khối tài sản là Thửa đất số 421, tờ Bản đồ số 28a xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, hiện đang là tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 318/TC18/PGD ngày 15/5/2018.

- Ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L đồng ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 318/TC18/PGD ngày 15/5/2018, để đảm bảo khoản nợ mà vợ chồng ông A và bà P có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng S.

2.2. Về thỏa thuận về nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

- Các đương sự thống nhất, Ngân hàng S với ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng xác nhận và đồng ý việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - CN Ninh Thuận với vợ chồng ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị P đã ký kết Hợp đồng cho vay số LD 1813400232 ngày 14/05/2018; Giấy nhận nợ số LD 1813400232 ngày 16/5/2018; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/TTSD/LD1813400232 ngày 14/05/2019; Giấy nhận nợ số LD1914400576 ngày 24/5/2019 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 318/TC18/PGD ngày 15/5/2018.

- Ngân hàng S và ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng xác nhận tính đến ngày 25/4/2023, vợ chồng

ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị P (đã chết) còn nợ và có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền 80.348.832 đồng (bằng chữ: Tám mươi triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng), trong đó gồm các khoản: dự nợ gốc là 39.050.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 950.000 đồng; nợ lãi quá hạn là 40.348.832 đồng.

- Ông Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng thỏa thuận đồng ý trả khoản nợ mà vợ chồng ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị P (đã chết) đã nợ của Ngân hàng hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền 80.348.832 đồng (bằng chữ: Tám mươi triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng) và đồng ý tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/4/2023 cho đến khi trả xong khoản nợ này, theo lãi suất quy định tại Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/TTSD/LD1813400232 ngày 14/05/2019. Ông Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng thống nhất đồng ý liên đới không chia phần để trả khoản nợ này. Ngân hàng S đồng ý việc thỏa thuận trả nợ này của ông A, anh D, chị M, chị L.

Từ nội dung thỏa thuận tại mục [2.1] và [2.2], Ngân hàng S và ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng thống nhất thỏa thuận:

- Ông Nguyễn Văn A và các con gồm anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L phải có trách nhiệm liên đới không chia phần để trả nợ cho Ngân hàng hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền 80.348.832 đồng (bằng chữ: Tám mươi triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng) và đồng ý tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/4/2023 cho đến khi trả xong khoản nợ này, theo lãi suất quy định tại Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/TTSD/LD1813400232 ngày 14/05/2019.

- Anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng S thay cho bà Nguyễn Thị P chết để lại, theo Hợp đồng cho vay số LD 1813400232 ngày 14/05/2018; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/TTSD/LD1813400232 ngày 14/05/2019 mà vợ chồng ông A, bà P đã ký kết với Ngân hàng, trong phạm vi di sản do bà Nguyễn Thị P chết để lại chưa được chia.

- Ngân hàng S với ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng thống nhất đồng ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 318/TC18/PGD ngày 15/5/2018, để đảm bảo thi hành án. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc Thửa 421, tờ bản đồ số 28a xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Trên thửa đất 421 này hiện nay có 01 căn nhà cấp 4 có kết cấu tường xây gạch tô, kèo sắt, trụ gạch, mái lợp tôn không đóng trần, có diện tích 100,44 m², đang do ông Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Thị Thanh M, chị Nguyễn Thị Mỹ L cùng quản lý, sử dụng.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn A, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Thanh M, anh Nguyễn Văn D có trách nhiệm liên đới không chia phần, phải chịu 2.500.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn

đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng đã nộp đủ chi phí này nên ông Nguyễn Văn A, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Thanh M, anh Nguyễn Văn D có trách nhiệm liên đới không chia phần hoàn trả cho Ngân hàng S 2.500.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn A, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Thanh M, anh Nguyễn Văn D có trách nhiệm liên đới không chia phần phải chịu 2.008.720 đồng (bằng chữ: Hai triệu không trăm lẻ tám nghìn bảy trăm hai mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm (cách tính: 80.348.832 đồng x 5% x 50%).

Ngân hàng S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng S 1.860.000 đồng (bằng chữ: Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001578 ngày 27/02/2023 và 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001637 ngày 25/4/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm